

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28/12/2020.

V/v Ly hôn;

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Hữu Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Nga, ông Phạm Quốc Trung.

Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thái Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn ThA Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2020, tại trụ sở Tòa án thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 127/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/5/2020, về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-LH ngày 11/9/2020, giữa các đương sự sau:

1/ Nguyên đơn: chị Đoàn Thị Th, sinh năm 1986;

Địa chỉ: tổ XX, phường YY, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

*Vắng mặt tại phiên tòa*ưng đã có đơn đề nghị xử vắng mặt.

2. Bị đơn: A Lương Xuân H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ XX, phường YY, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp pháp nhiều lần và đã có đơn đề nghị xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

{1}Theo đơn khởi kiện và quá trình cung cấp chứng cứ, Nguyên đơn Đoàn Thị Th cho rằng:

*Về quan hệ hôn nhân: chị Th và A H là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm không còn, mục đích kết hôn không đạt được, do vậy chị Th làm đơn xin được ly hôn.

*Về con chung: chị Th khẳng định vợ chồng có 02 con chung là Lương Thùy T, sinh ngày 29/11/2003 và Lương Hoàng A, sinh ngày 23/11/2011. Nay chị Th xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương Hoàng A và đồng ý giao cháu Lương Thùy T cho bố là Lương Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng; Hai vợ chồng chưa phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

*Về tài sản chung: Chị Th chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

{2}Quá trình cung cấp chứng cứ, A Lương Xuân H đề nghị Tòa giải quyết vụ việc theo pháp luật.

{3} Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát cho rằng nguyên đơn đã có đơn đề nghị xử vắng mặt; Bị đơn đã được tổng đạt giấy triệu tập phiên tòa hợp pháp nhiều lần, nhưng vắng mặt, nên áp dụng các điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự và đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Th ly hôn với A H. Về con chung chấp nhận đề nghị của chị Th, giao cháu Lương Hoàng A cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Lương Thùy T cho A H trực tiếp nuôi dưỡng; Chị Th, A H chưa phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung chị Th chưa yêu cầu giải quyết nên không đề cập. Chị Th tự nguyện xin chịu toàn bộ án phí ly hôn là hợp pháp, cần chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

{4} Về tố tụng: Nguyên đơn đã có đơn đề nghị xử vắng mặt; Bị đơn đã được tổng đạt giấy triệu tập phiên tòa hợp pháp nhiều lần, nhưng vắng mặt. Căn cứ các điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, tòa xét xử vắng mặt các đương sự.

{5} Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đương sự cung cấp và Tòa thu thập được, thấy rằng:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đoàn Thị Th, A Lương Xuân H là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn, nhưng mâu thuẫn trầm trọng, chung sống không hạnh phúc; tình cảm không còn; Mục đích kết hôn không đạt được. Nay chị Th xin được ly hôn là phù hợp căn cứ luật định, nên được chấp nhận.

- Về con chung: các đương sự có 02 con chung là Lương Thùy T, sinh ngày 29/11/2003 và Lương Hoàng A, sinh ngày 23/11/2011. Nay chị Th xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương Hoàng A và đồng ý giao cháu Lương Thùy T cho bố là Lương Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng; Hai người chưa phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Đề nghị trên phù hợp pháp luật và thực tế, nên được chấp nhận.

- Về tài sản: chị Th chưa yêu cầu giải quyết, nên không đề cập.

- Về án phí: nguyên đơn tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Sự tự nguyện phù hợp pháp luật, được chấp nhận.

Bởi vậy;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 27 Nghị quyết số **326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án**, nay tuyên xử như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Đoàn Thị Th ly hôn với A Lương Xuân H.
2. Về con chung: giao cháu Lương Hoàng A, sinh ngày 23/11/2011 cho mẹ là Đoàn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Lương Thùy T, sinh ngày 29/11/2003 cho bố là Lương Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Th, A H chưa phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau; được quyền đi lại thăm nom con chung, theo quy định của pháp luật.
3. Về án phí: Chị Đoàn Thị Th chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp Tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, theo biên lai thu tiền số 0006768 ngày 13/5/2020, nay không phải nộp thêm.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.
Đương sự vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử.
án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- Chi cục THADS thành phố Hòa Bình;
- UBND phường, xã nơi DS cư trú;
- UBND phường, xã nơi thực hiện
Việc đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu HS + VT + LT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Chủ Tọa phiên tòa